TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 19/2026/QĐST–DS	*Hưng Yên, ngày 19 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 36/2026/TLST–DS ngày 27 tháng 02 năm 2026, về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn*:** Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: B - B N, phường X, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Công M – Chủ tịch HĐQT.

Người được ủy quyền: Ông Phạm Văn N – Trưởng phòng giao dịch

Địa chỉ: T đất số 463 + 464, tờ bản đồ số 05, Khu trung tâm thương mại N1, xã N, tỉnh Hưng Yên.

Quyết định ủy quyền số 4775/2025/QĐ-PC ngày 26/12/2025.

Bị đơn: Ông Dương Văn B, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Ông Dương Văn B trả nợ cho Ngân hàng, cụ thể:

- Về số nợ gốc là 184.748.413 đồng (Một trăm tám mươi tư triệu, bảy trăm bốn mươi tám nghìn, bốn trăm mười ba đồng).

- Về số nợ lãi tính đến ngày 11/5/2026 là 90.249.468 đồng (Chín mươi triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, bốn trăm sáu mươi tám đồng). Tổng cả gốc và lãi là 274.997.881 đồng (Hai trăm bảy mươi tư triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn, tám trăm tám mươi mốt đồng) và ông B còn phải tiếp tục trả tiền lãi vay phát sinh theo mức lãi suất quy định trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng hai bên đã ký kết kể từ ngày 12/5/2026 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kế hoạch trả nợ:

Ngày 28 tháng 5 năm 2026 trả nợ gốc là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng)

Ngày 28 tháng 6 năm 2026 trả nợ gốc là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Ngày 28 tháng 6 năm 2026 trả nốt nợ gốc là 65.000.000 đồng (Sáu mươi năm triệu đồng) và số tiền lãi 90.249.468 đồng (Chín mươi triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, bốn trăm sáu mươi tám đồng) và ông B còn phải tiếp tục trả tiền lãi vay phát sinh theo mức lãi suất quy định trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng hai bên đã ký kết kể từ ngày 12/5/2026 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Ghi nhận đề nghị của ông B, đề nghị Ngân hàng xem xét miễn giảm lãi sau khi thanh toán xong số tiền nợ gốc.

Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của ông Dương Văn B tự nguyện chịu cả 6.874.900 đồng (Sáu triệu, tám trăm bảy mươi tư nghìn, chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần S 6.380.000 đồng (Hai triệu, hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000881, ngày 27/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Vân Anh